

Số: /QĐ-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022- 2025;

Căn cứ Văn bản số 8536/VPCP-KSTT ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn công bố, công khai; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1343/QĐ-BNN-VP ngày 04 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ các Quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường, gồm: Quyết định số 2303/QĐ-BNNMT ngày 23 năm 6 năm 2025 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực Chăn nuôi và Thú y thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Quyết định số 2313/QĐ-BNNMT ngày 23 tháng 6 năm 2025 về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực thủy sản, quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 262/TTr-SNNMT ngày 10 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 12 thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước (cấp tỉnh: 09 thủ tục; cấp xã: 03 thủ tục) lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Cổng thông tin điện tử tỉnh) chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện cập nhật, công khai

các thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế các thủ tục hành chính nội bộ tương ứng đã được công bố tại các Quyết định do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái (trước sáp nhập); Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai (trước sáp nhập) đã công bố.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó CT UBND tỉnh Ngô Hạnh Phúc;
- Phó Chánh VP UBND tỉnh (đ/c Tú);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, HCC_(KSTT).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Hạnh Phúc

Phụ lục I

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG HỆ THỐNG CƠ QUAN
HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC LĨNH VỰC CHĂN NUÔI, THÚ Y
VÀ THỦY SẢN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LÀO CAI**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH		
*	LĨNH VỰC THỦY SẢN		
1	Phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản của địa phương	Thủy sản	- Ủy ban nhân dân tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.
*	LĨNH VỰC THÚ Y		
2	Công bố dịch bệnh động vật thủy sản	Thú y	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Môi trường).
3	Công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản	Thú y	- Cục Chăn nuôi và Thú y hoặc Chi cục Chăn nuôi và Thú y Vùng I; - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Môi trường).
4	Công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp	Thú y	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường; - Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.
5	Phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản	Thú y	- Ủy ban nhân dân tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường;

			- Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.
6	Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương	Thú y	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
7	Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên	Thú y	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Môi trường).
8	Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên	Thú y	- Cục Chăn nuôi và Thú y; - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; - Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản (Sở Nông nghiệp và Môi trường).
*	LĨNH VỰC CHĂN NUÔI		
9	Quyết định mật độ chăn nuôi của địa phương	Chăn nuôi	- Ủy ban nhân dân tỉnh; - Sở Nông nghiệp và Môi trường.
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ		
*	LĨNH VỰC THÚ Y		
1	Hỗ trợ người tham gia khắc phục dịch bệnh động vật	Thú y	Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc cơ quan, đơn vị thực hiện phân công nhiệm vụ
2	Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã	Thú y	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực chăn nuôi, thú y cấp xã.
3	Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ điều kiện công bố dịch bệnh xảy ra trong phạm vi xã	Thú y	- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; - Cơ quan quản lý chuyên ngành Chăn nuôi và Thú y cấp tỉnh; - Cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực chăn nuôi, thú y cấp xã.

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

* LĨNH VỰC THỦY SẢN

1. Thủ tục: Phê duyệt, điều chỉnh kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản của địa phương.

1.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, điều chỉnh Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản của địa phương, báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Bước 2: Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt, điều chỉnh và bố trí kinh phí triển khai thực hiện.

- Bước 3: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản gửi Kế hoạch đã được phê duyệt, điều chỉnh đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y Vùng I và Cục Chăn nuôi và Thú y để phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát thực hiện.

1.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản của địa phương.

1.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

1.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định phê duyệt kế hoạch, điều chỉnh kế hoạch quan trắc, cảnh báo môi trường nuôi trồng thủy sản của địa phương.

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thú y ngày 19/6/2015;

- Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;

- Thông tư số 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sửa đổi bổ sung Thông tư số 04/2016/TT-

BNNTPTNT ngày 10/05/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng chống dịch bệnh cho động vật nuôi thủy sản.

*** LĨNH VỰC THÚ Y**

2. Thủ tục: Công bố dịch bệnh động vật thủy sản.

2.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố dịch bệnh động vật.

- Bước 2: Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi nhận được đề nghị công bố dịch bệnh động vật, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công bố dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật Thú y.

2.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản đề nghị công bố dịch của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.

2.4. Thời hạn giải quyết: 24 giờ, kể từ khi nhận được đề nghị công bố dịch bệnh động vật.

2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.

2.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố dịch bệnh động vật thủy sản.

2.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

2.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

2.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Công bố dịch bệnh động vật thủy sản khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ổ dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra và có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới;

- Có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật;

- Có văn bản đề nghị công bố dịch của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.

2.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thú y ngày 19/6/2015;

- Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;
- Thông tư số 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sửa đổi bổ sung Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/05/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng chống dịch bệnh cho động vật nuôi thủy sản.

3. Thủ tục: Công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản.

3.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Sau ít nhất 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày xử lý xong ổ dịch cuối cùng mà không phát sinh ổ dịch mới và đã thực hiện các biện pháp quy định tại điểm b, c Khoản 1 Điều 36 của Luật Thú y, Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản có báo cáo bằng văn bản và đề nghị Cục Chăn nuôi và Thú y thẩm định Điều kiện công bố hết dịch.

- Bước 2: Cục Chăn nuôi và Thú y trực tiếp hoặc ủy quyền cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y Vùng I tổ chức thẩm định Điều kiện công bố hết dịch trong thời gian không quá 48 giờ đối với các xã, phường thuộc vùng đồng bằng hoặc 72 giờ đối với các xã thuộc vùng sâu, vùng xa kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.

- Bước 3: Ngay sau khi hoàn thành việc thẩm định điều kiện công bố hết dịch, Cục Chăn nuôi và Thú y hoặc Cơ quan Thú y được ủy quyền có văn bản trả lời Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản) để tổng hợp báo cáo và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định công bố hết dịch theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 của Luật Thú y; trường hợp điều kiện công bố hết dịch chưa bảo đảm, Cục Chăn nuôi và Thú y hoặc Cơ quan Thú y được ủy quyền hướng dẫn Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi Thú y, Thủy sản thực hiện các biện pháp cần thiết đáp ứng điều kiện công bố hết dịch.

3.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

3.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Hồ sơ Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản gửi Cục Chăn nuôi và Thú y thẩm định: Văn bản đề nghị thẩm định Điều kiện công bố hết dịch.

b) Hồ Sơ Văn bản Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi Thú y, Thủy sản tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh công bố hết dịch:

- Văn bản trả lời của Cục Chăn nuôi và Thú y;
- Tổng hợp báo cáo thẩm định điều kiện công bố hết dịch.

3.4. Thời hạn giải quyết: Thẩm định điều kiện công bố hết dịch trong vòng 48 giờ đối với các xã, phường thuộc vùng đồng bằng hoặc 72 giờ đối với các xã,

thuộc vùng sâu, vùng xa kể từ khi nhận được văn bản đề nghị của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.

3.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi Thú y, Thủy sản.

3.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
- Cơ quan phối hợp, thẩm định: Cục Chăn nuôi và Thú y.

3.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản.

3.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

3.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

3.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Điều kiện để công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản bao gồm:

- Không phát sinh ổ dịch bệnh động vật mới kể từ khi ổ dịch bệnh động vật cuối cùng được xử lý theo quy định đối với từng bệnh;
- Đã áp dụng các biện pháp phòng bệnh bắt buộc cho động vật mắc cảm với bệnh dịch bệnh động vật trong vùng có dịch;
- Đã thực hiện các biện pháp vệ sinh, khử trùng, tiêu độc bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y đối với vùng có dịch;
- Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật thủy sản của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi Thú y, Thủy sản và được Cục Chăn nuôi và Thú y thẩm định, công nhận.

3.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thú y ngày 19/6/2015;
- Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;
- Thông tư số 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sửa đổi bổ sung Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/05/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng chống dịch bệnh cho động vật nuôi thủy sản.

4. Thủ tục: Công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp.

4.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Trường hợp vùng biên giới nước láng giềng có dịch bệnh động vật, Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện công bố vùng dịch uy hiếp trong phạm vi 5 km tính từ biên giới.

- Bước 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo ngay cho Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

4.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

4.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Không quy định.

4.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

4.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

4.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

4.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố vùng dịch bệnh động vật trên cạn bị uy hiếp.

4.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

4.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

4.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ổ dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra và có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới.

- Có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật.

4.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính: Khoản 2, Điều 28 Luật Thú y ngày 19/6/2015.

5. Thủ tục: Phê duyệt kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

5.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Xây dựng kế hoạch

Hằng năm, Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản và báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Bước 2: Trình phê duyệt kế hoạch.

Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt Kế hoạch và dự toán kinh phí trước ngày 30/11 hằng năm.

- Bước 3: Gửi kế hoạch đã được phê duyệt đến Chi cục Chăn nuôi và Thú y Vùng I và Cục Chăn nuôi và Thú y để phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn và giám sát thực hiện.

5.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

5.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Dự thảo kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

5.4. Thời hạn giải quyết: Trước ngày 30/11 hằng năm.

5.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản.

5.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

5.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

5.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

5.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/5/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản;

- Thông tư số 12/2024/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, sửa đổi bổ sung Thông tư số 04/2016/TT-BNNPTNT ngày 10/05/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định về phòng chống dịch bệnh cho động vật nuôi thủy sản.

6. Thủ tục: Quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương.

6.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

- Bước 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn vượt quá khả năng của địa phương.

6.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

6.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Không quy định.

6.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

6.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

6.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

6.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Quyết định hỗ trợ kinh phí, vật tư và nguồn lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

6.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

6.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

6.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

6.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thú y ngày 19/6/2015;

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

7. Thủ tục: Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

7.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố dịch bệnh động vật.

- Bước 2: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 2 Điều 26 Luật Thú y.

7.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

7.3. Thành phần, số lượng hồ sơ: Không quy định.

7.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

7.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản; Sở Nông nghiệp và Môi trường.

7.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

7.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố dịch bệnh động vật trên cạn.

7.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

7.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

7.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Công bố dịch bệnh động vật trên cạn khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Có ổ dịch bệnh động vật thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên trên địa bàn cấp tỉnh và có chiều hướng lây lan nhanh trên diện rộng hoặc phát hiện có tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới.

- Có kết luận chẩn đoán xác định là bệnh thuộc Danh mục bệnh động vật phải công bố dịch hoặc tác nhân gây bệnh truyền nhiễm mới của cơ quan có thẩm quyền chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật.

7.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thú y ngày 19/6/2015;
- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

8. Thủ tục: Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn khi dịch bệnh động vật xảy ra trên địa bàn từ 02 đơn vị hành chính cấp xã trở lên.

8.1. Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản có báo cáo bằng văn bản và đề nghị Cục Chăn nuôi và Thú y thẩm định điều kiện công bố hết dịch.

- Bước 2: Cục Chăn nuôi và Thú y trực tiếp hoặc ủy quyền cho Chi cục Chăn nuôi và Thú y Vùng I tổ chức thẩm định điều kiện công bố hết dịch và có văn bản chấp thuận công bố hết dịch gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường (Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản).

- Bước 3: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản tiếp nhận văn bản chấp thuận của Cục Chăn nuôi và Thú y, tham mưu cho Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố hết dịch bệnh động vật.

- Bước 4: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công bố hết dịch khi có đủ điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Thú y.

8.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

8.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.
- Văn bản chấp thuận công bố hết dịch của Cục Chăn nuôi và Thú y.
- Biên bản thẩm định điều kiện công bố hết dịch của Cục Chăn nuôi và thú y.

8.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

8.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Chi cục Trồng trọt, Bảo vệ Thực vật và Chăn nuôi, Thú y, Thủy sản.

8.6. Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Người có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

8.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Công bố hết dịch bệnh động vật trên cạn.

8.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

8.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

8.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Việc công bố hết dịch bệnh động vật bao gồm các điều kiện sau đây:

- Trong thời gian 21 ngày kể từ ngày con vật mắc bệnh cuối cùng bị chết, bị tiêu hủy, giết mổ bắt buộc hoặc lành bệnh mà không có con vật nào bị mắc bệnh hoặc chết vì dịch bệnh động vật đã công bố.

- Đã phòng bệnh bằng vắc-xin cho động vật mắc cảm với bệnh dịch được công bố đạt tỷ lệ trên 90% số động vật trong diện tiêm trong vùng có dịch và trên 80% số động vật trong diện tiêm trong vùng bị dịch uy hiếp hoặc đã áp dụng biện pháp phòng bệnh bắt buộc khác cho động vật mắc cảm với bệnh trong vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Thực hiện tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc trong khoảng thời gian quy định tại khoản 1 Điều 11 Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT đối với vùng có dịch, vùng bị dịch uy hiếp theo hướng dẫn tại mục 5 của Phụ lục 08 ban hành kèm theo Thông tư số 07/2016/TT-BNNPTNT, bảo đảm đạt yêu cầu vệ sinh thú y.

- Có văn bản đề nghị công bố hết dịch bệnh động vật của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y địa phương và văn bản chấp thuận công bố hết dịch gửi kèm theo biên bản thẩm định điều kiện công bố hết dịch của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y cấp trên.

8.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Thú y ngày 19/6/2015;

- Thông tư số 07/2016/BNNPTNT ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn;

- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

*** LĨNH VỰC CHĂN NUÔI**

9. Thủ tục: Quyết định mật độ chăn nuôi của địa phương

9.1. Trình tự thực hiện:

Căn cứ chiến lược phát triển chăn nuôi, công nghệ chăn nuôi và môi trường sinh thái, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mật độ chăn nuôi của địa phương nhưng không vượt quá mật độ chăn nuôi vùng quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP.

9.2. Cách thức thực hiện: Không quy định.

9.3. Thành phần hồ sơ: Không quy định.

9.4. Thời hạn giải quyết: Không quy định.

9.5. Đối tượng thực hiện TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

9.6. Cơ quan giải quyết TTHC: Ủy ban nhân dân tỉnh.

9.7. Kết quả thực hiện TTHC: Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

9.8. Phí, lệ phí (nếu có): Không quy định.

9.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định.

9.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không quy định.

9.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Khoản 5 Điều 53 Luật Chăn nuôi ngày 19/11/2018;
- Khoản 3, 4 Điều 22 Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21/01/2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi.